

Số: 61 /2017/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 06 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tổ chức, quản lý, công bố hoạt động của bãi đỗ xe
có mục đích kinh doanh trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2014 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2649/TTr-SGTVT ngày 06/11/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tổ chức, quản lý, công bố hoạt động của bãi đỗ xe có mục đích kinh doanh trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 12 năm 2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Bộ Giao thông vận tải
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Viện KSNĐ tỉnh, TAND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh, các Đoàn thể tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh; Báo Lạng Sơn;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- PVP, các Phòng CV, TTTHCB;
- Lưu: VT, KTN (VAT).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Thương

QUY ĐỊNH

Về tổ chức, quản lý, công bố hoạt động của bãi đỗ xe có mục đích kinh doanh trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn
(Ban hành kèm theo Quyết định số 61/2017/QĐ-UBND ngày 06 /12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định về tổ chức, quản lý, công bố hoạt động của bãi đỗ xe có mục đích kinh doanh trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kinh doanh, dịch vụ, quản lý, công bố hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Bãi đỗ xe là công trình thuộc kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, thực hiện chức năng trông giữ xe ô tô và các phương tiện giao thông đường bộ khác.

2. Đơn vị hoạt động kinh doanh bãi đỗ xe là tổ chức, cá nhân hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã, Bộ Luật dân sự được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh theo quy định (gọi chung là đơn vị quản lý kinh doanh bãi đỗ xe).

Điều 4. Quy định về đầu tư xây dựng

Việc đầu tư xây dựng bãi đỗ xe thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư.

Chương II TỔ CHỨC, QUẢN LÝ, CÔNG BỐ HOẠT ĐỘNG CỦA BÃI ĐỖ XE CÓ MỤC ĐÍCH KINH DOANH

Điều 5. Tổ chức bãi đỗ xe

1. Đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường trong quá trình hoạt động.

2. Yêu cầu các hạng mục công trình trong bãi đỗ xe gồm có:

a) Bãi đỗ xe có diện tích đảm bảo theo phương án kinh doanh; có đường giao thông nội bộ;

- b) Nhà điều hành và nhà bảo vệ;
- c) Đường ra, vào bãi đỗ xe đảm bảo an toàn giao thông, không ùn tắc giao thông;
- d) Trang thiết bị phòng chống cháy nổ;
- đ) Nhà vệ sinh công cộng;
- e) Tường rào bao quanh;
- g) Hệ thống chiếu sáng, hệ thống thông tin, tín hiệu, biển báo.

Ngoài ra, các hạng mục công trình khác (nếu có) trong bãi đỗ xe có thể trang bị để phục vụ công tác quản lý, kinh doanh của bãi đỗ xe gồm: Trạm bảo dưỡng, sửa chữa ô tô, rửa xe; hệ thống camera theo dõi, giám sát...

3. Khu vực đỗ xe phải bố trí hướng đỗ xe hợp lý, đáp ứng yêu cầu diện tích tối thiểu cho một chỗ đỗ của từng loại phương tiện giao thông được quy định tại QCVN 01:2008/BXD của Bộ Xây dựng.

4. Quy định về đường ra, vào bãi và điểm đầu nối:

a) Đường ra, vào bãi đỗ xe phải được bố trí đảm bảo an toàn và không gây ùn tắc giao thông (được bố trí riêng biệt hoặc chung).

b) Điểm đầu nối của đường ra, vào bãi đỗ xe phải được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về giao thông vận tải.

Điều 6. Tổ chức, quản lý kinh doanh hoạt động bãi đỗ xe

1. Nội dung kinh doanh tại bãi đỗ xe

- a) Dịch vụ trông giữ phương tiện.
- b) Tổ chức các dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện.
- c) Kinh doanh các dịch vụ khác có liên quan đến trông giữ phương tiện theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm và quyền hạn đối với đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe

a) Trách nhiệm

- Sau khi hoàn thành việc đầu tư xây dựng, đơn vị gửi văn bản đề nghị công bố đưa bãi đỗ xe đi vào hoạt động đến Sở Giao thông vận tải. Chuẩn bị đầy đủ các văn bản, tài liệu liên quan theo Điều 4 và Điều 5 của Quy định này làm cơ sở phục vụ công tác kiểm tra, công bố theo quy định. Đối với trường hợp hết thời hạn hoặc tiến hành cải tạo cơ sở vật chất dẫn đến thay đổi sơ đồ mặt bằng tổng thể của bãi đỗ xe, đơn vị gửi văn bản đề nghị công bố lại, kèm theo các tài liệu liên quan đến nội dung thay đổi đề nghị công bố lại đến Sở Giao thông vận tải.

- Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo theo quy định tại Điều 9 của Quy định này.

- Niêm yết công khai nội quy, giá các dịch vụ tại bãi đỗ xe, tên và số điện

thoại cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để chủ xe phản ánh, khiếu nại khi cần thiết. Thực hiện quy định về giá, phí và lệ phí đối với nội dung kinh doanh bãi đỗ xe theo quy định của pháp luật.

- Chịu sự thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về hoạt động kinh doanh bãi đỗ xe.

- Ban hành Nội quy, Quy chế hoạt động của bãi đỗ xe.

- Đơn vị quản lý, khai thác bãi đỗ xe thực hiện duy trì đảm bảo các tiêu chí của bãi đỗ xe tại quy định này và các quy định khác có liên quan.

- Đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường trong quá trình hoạt động.

- Bồi thường thiệt hại cho người gửi xe nếu để xảy ra mất mát, hư hỏng phương tiện nhận gửi.

- Không được để các chủ phương tiện kinh doanh vận tải sử dụng bãi đỗ xe để xếp dỡ hàng hóa; đón trả khách tại bãi đỗ xe.

- Trường hợp xe gửi tại bãi có hàng hóa cần trông giữ, thì đơn vị kinh doanh bãi đỗ xe và chủ xe tự thỏa thuận thống nhất theo quy định của pháp luật có liên quan.

b) Quyền hạn

- Kinh doanh các loại dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này.

- Thu tiền trông giữ phương tiện theo quy định.

- Có quyền từ chối phục vụ đối với người gửi xe hoặc chủ phương tiện không chấp hành nội quy bãi đỗ xe.

3. Trách nhiệm, quyền hạn của chủ phương tiện hoặc lái xe tại bãi đỗ xe

- Chấp hành nội quy và sự hướng dẫn của nhân viên điều hành bãi đỗ xe.

- Có quyền lựa chọn sử dụng các dịch vụ tại bãi đỗ xe.

- Có quyền phản ánh, kiến nghị đến các cơ quan có thẩm quyền về các hành vi vi phạm của bãi đỗ xe.

Điều 7. Công bố hoạt động của bãi đỗ xe

1. Sở Giao thông vận tải công bố, công bố lại hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh.

2. Quyết định công bố có giá trị trong thời hạn 05 (năm) năm kể từ ngày ký. Hết thời hạn phải thực hiện quy trình công bố lại.

3. Thực hiện công bố

Sau khi nhận được văn bản đề nghị công bố, công bố lại của các đơn vị kinh doanh bãi đỗ xe, trong thời gian 05 ngày làm việc đối với trường hợp công bố, 03 ngày làm việc với trường hợp công bố lại, Sở Giao thông vận tải có trách

nhiệm tổ chức kiểm tra hiện trạng và việc đầu tư xây dựng của bãi đỗ xe để công bố đưa bãi đỗ xe vào hoạt động theo đúng Quy định này. Trường hợp không đủ điều kiện công bố, công bố lại, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước

1. Sở Giao thông vận tải

a) Tuyên truyền, hướng dẫn các đơn vị quản lý kinh doanh bãi đỗ xe thực hiện các quy định của pháp luật về tổ chức, quản lý, công bố hoạt động của bãi đỗ xe và Quy định này.

b) Tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất; xử lý các hành vi vi phạm về nội dung tổ chức quản lý công bố đối với các bãi đỗ xe của đơn vị quản lý khai thác bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; tăng cường công tác phối hợp với các ngành, địa phương để đề xuất xử lý các tổ chức, cá nhân tổ chức kinh doanh dịch vụ bãi đỗ xe không đúng quy định.

c) Phối hợp với Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan tham mưu lập và quản lý Quy hoạch phát triển hệ thống bãi đỗ xe trên địa bàn để trình Ủy ban nhân tỉnh xem xét ban hành để quản lý thống nhất; tổ chức, quản lý hoạt động của các bãi đỗ xe; phân luồng giao thông, đảm bảo trật tự an toàn, không gây ùn tắc tại khu vực ra, vào bãi.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Hướng dẫn và cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp theo quy định.

b) Xây dựng phương án xúc tiến đầu tư kêu gọi và khuyến khích huy động các nguồn vốn khác để đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp hệ thống bãi đỗ xe.

3. Sở Tài chính

a) Hướng dẫn, kiểm tra và giám sát các đơn vị kinh doanh bãi đỗ xe thực hiện đúng theo quy định của Luật Giá, Luật Phí hiện hành, các văn bản liên quan.

b) Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giá, phí theo quy định của Pháp luật.

4. Sở Xây dựng

Hướng dẫn các chủ đầu tư dự án thiết kế, xây dựng bãi đỗ xe theo đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổng hợp nhu cầu sử dụng đất bãi đỗ xe vào Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Hướng dẫn lập các thủ tục giao đất, cho thuê đất và bảo vệ môi trường theo quy định.

6. Cục Thuế

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan quản lý, giám sát, kiểm tra việc đăng ký, kê khai, nộp các khoản thuế, phí, lệ phí của hoạt động quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe theo quy định.

7. Công an tỉnh

a) Hướng dẫn, tuyên truyền, triển khai công tác phòng cháy chữa cháy theo quy định hiện hành; kiểm tra đối với công tác phòng cháy chữa cháy tại bãi đỗ xe để đảm bảo an toàn trong quá trình tổ chức hoạt động.

b) Tăng cường công tác tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm bảo đảm an ninh trật tự và an toàn giao thông tại khu vực bãi đỗ xe trên địa bàn.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Hướng dẫn và cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với hợp tác xã theo quy định hiện hành.

b) Tổng hợp nhu cầu sử dụng đất bãi đỗ xe vào Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước tại địa phương đối với hoạt động của các bãi đỗ xe trên địa bàn quản lý. Tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất, kịp thời phát hiện các bãi đỗ xe xây dựng, hoạt động không phù hợp quy hoạch, hoặc khi chưa đáp ứng đủ cơ sở pháp lý theo quy định; phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý nghiêm đối với các vi phạm trong hoạt động quản lý khai thác bãi đỗ xe trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

d) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải lập phương án phân luồng bảo đảm giao thông không gây ùn tắc tại các bãi đỗ xe.

Điều 9. Nội dung và chế độ báo cáo việc quản lý, khai thác bãi đỗ xe

1. Đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố:

a) Báo cáo định kỳ nội dung theo phụ lục 03, thời gian nộp báo cáo:

- Báo cáo tháng: trước ngày mùng 05 của tháng tiếp theo.

- Báo cáo năm: trước ngày 10/01 của năm tiếp theo.

b) Báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

2. Sở Giao thông vận tải báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh nội dung theo phụ lục số 04, cụ thể như sau:

a) Báo cáo 06 tháng: trước ngày 15/7 hàng năm.

b) Báo cáo năm trước ngày 15/01 của năm tiếp theo.

c) Báo cáo đột xuất theo quy định.

Điều 10. Xử lý chuyển tiếp

Đối với những dự án đầu tư xây dựng bến xe, bãi đỗ xe hoặc các dự án khác tại khu vực cửa khẩu hoạt động tương tự chức năng bến xe hàng, bãi đỗ xe được xem xét gia hạn thời gian hoàn thiện hồ sơ pháp lý để điều chỉnh chức năng kinh doanh của dự án đã đăng ký ban đầu cho phù hợp với nhu cầu đầu tư, kinh doanh thực tế hiện nay.

Thời gian thực hiện điều chỉnh, bổ sung hoàn thiện hồ sơ pháp lý xong trước ngày 01/4/2018. Sau ngày 01/4/2018, dự án nào không hoàn thiện đủ cơ sở pháp lý để đi vào hoạt động, sẽ không được phép thu giá dịch vụ và thực hiện đúng chức năng của dự án đầu tư đã đăng ký ban đầu.

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan tổ chức thực hiện Quy định này, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện có phát sinh khó khăn, vướng mắc các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe phản ánh kịp thời về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Thương

(Có biểu tổng hợp chi tiết kèm theo báo cáo tại phụ lục 2)

c) Kết quả thực hiện nghĩa vụ với nhà nước:

- Nộp tiền thuê đất: ... ,đ vì số xe, tăng/ giảm ... % so với cùng kỳ của tháng/ năm báo cáo;

- Nộp tiền thuế môn bài: ... ,đ vì Số xe, tăng/ giảm ... % so với cùng kỳ của tháng/ năm báo cáo;

- Nộp thuế giá trị gia tăng: ... ,đ vì Số xe, tăng/ giảm ... % so với cùng kỳ của tháng/ năm báo cáo;

- Nộp thuế thu nhập cá nhân: ... ,đ vì Số xe, tăng/ giảm ... % so với cùng kỳ của tháng/ năm báo cáo;

TT	Nội dung	Kỳ BC VND	So sánh với kỳ trước	Ghi chú
1.	Nộp tiền thuê đất			
2..	Nộp tiền thuế môn bài			
3.	Nộp thuế giá trị gia tăng:			
4.	Nộp thuế thu nhập cá nhân			
	...			

2. Thuận lợi, khó khăn:

3. Đề xuất, kiến nghị:

Nơi nhận:

- Như kg;
- Sở Tài chính;
- Cơ quan thuế theo địa bàn;
- UBND huyện/ TP;
- Lưu Công ty;

Đại diện Doanh nghiệp, HTX ..

(Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC 04

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2017/QĐ-UBND ngày tháng năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

**UBND TỈNH LẠNG SƠN
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../BC-SGTVT

....., ngày..... tháng.....năm.....

BÁO CÁO

Công tác tổ chức, quản lý, công bố hoạt động của Bãi đỗ xe có mục đích kinh doanh trên địa bàn tỉnh năm

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và chế độ báo cáo quy định tại Quy định được ban hành kèm theo Quyết định số .../2017/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban hành quy định về tổ chức, quản lý, công bố hoạt động bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Sở Giao thông vận tải báo cáo kết quả Công tác tổ chức, quản lý, công bố hoạt động của Bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh năm như sau:

1. Tình hình thực hiện Công tác tổ chức, quản lý, công bố hoạt động của Bãi đỗ xe có mục đích kinh doanh trên địa bàn tỉnh năm trên địa bàn tỉnh với các nội dung cụ thể như sau:

a) Công bố đưa vào hoạt động: ... bãi đỗ xe, trong đó:

- Công bố mới: ... bãi;

- Công bố lại: bãi

b) Kết quả doanh thu từ hoạt động bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh:

- Từ hoạt động trông giữ phương tiện:

+ Tổng số lượt xe gửi tại các bãi đỗ xe: xe;

+ Doanh thu từ dịch vụ trông giữ phương tiện: ;

- Doanh thu từ dịch vụ khác: ;

+ Dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa: ... lượt;

Doanh thu từ Dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa: ... đồng;

+ Dịch vụ rửa xe: ... lượt;

Doanh thu từ Dịch vụ rửa chữa: ... đồng;

c) Tình hình chấp hành chế độ với nhà nước của các Bãi đỗ xe trên địa bàn.

TT	Nội dung	Kỳ BC VNĐ	So sánh với kỳ trước	Ghi chú
1.	Tổng số tiền nộp thuế đất			
2..	Tổng số tiền nộp thuế môn bài			

3.	Tổng số tiền nộp từ thuế giá trị gia tăng:			
4.	Tổng số tiền nộp thuế thu nhập cá nhân, doanh nghiệp..			
	...			

d) Xử lý vi phạm (nếu có): Trông giữ phương tiện vận tải:

- Số doanh nghiệp, hợp tác xã bị đình chỉ;
- Số doanh nghiệp, hợp tác xã bị thu hồi Quyết định;

2. Thuận lợi, khó khăn:

3. Đề xuất, kiến nghị:

Nơi nhận:

- Như kg;
- Sở Tài chính;
- Cơ quan thuế theo địa bàn;
- UBND huyện/ TP;
- Lưu;

GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu)